UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 244/QĐ-SKHCN

Quảng Trị, ngày 07 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở- Sở KH&CN Quảng Trị tuyển chọn, xét giao trực tiếp thực hiện năm 2020.
(Lần 2)

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 25/6/2015 của UBND tỉnh Quảng Trị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Quảng Trị Ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 10/01/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kinh phí hoạt động khoa học và công nghệ năm 2020;

Theo đề nghị của Hội đồng KH&CN Tư vấn xác định danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở - Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị giao thực hiện năm 2020 (lần 2) tại Biên bản họp Hội đồng ngày 27/8/2020 và đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở- Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị tuyển chọn, xét giao trực tiếp thực hiện lần thứ 2 năm 2020. *(chi tiết tại phụ lục kèm theo).*

Điều 2. Giao Trưởng phòng Quản lý Khoa học sở thông báo cho các tổ chức, cá nhân liên quan xây dựng thuyết minh nhiệm vụ và tham mưu tổ chức các Hội đồng Khoa học và Công nghệ tư vấn thẩm định đề cương từng nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Quản lý Khoa, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính; Thủ trưởng các tổ chức, cá nhân có liên quan nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ

Trần Ngọc Lân

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ - SỞ KH&CN TUYỂN CHỌN, XÉT GIAO TRỰC TIẾP THỰC HIỆN NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 244/QĐ-SKHCN ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Giám đốc Sở KH&CN Quảng Trị)

TT	Tên nhiệm vụ	Hình thức nhiệm vụ	Phương thức thực hiện	Đơn vị thực hiện	Mục tiêu	Nội dung, K. quả	Thời gian thực hiện
1	Nghiên cứu xây dựng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030.	Đề tài KH&CN cấp cơ sở	Xét giao trực tiếp	Văn Phòng, Sở KH&CN	- Đánh giá được hiện trạng hoạt động KH&CN của tỉnh giai đoạn 2015-2020; Từ đó làm căn cứ xây dựng chiến lược phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030. - Đề xuất được các giải pháp phù hợp để thực hiện chiến lược phát triển KH&CN tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030.	***Nội dung:*** - Khảo sát số liệu thông kê về KH&CN trên tất cả các lĩnh vực KTXH trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; phân tích, đánh giá thực trạng về tình hình hoạt động KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015-2020. - Nghiên cứu tình hình trong nước và quốc tế ảnh hưởng đến chiến lược phát triển KH&CN của tỉnh Quảng Trị trong thời gian tới. - Xây dựng kịch bản chiến lược phát triển KH&CN tỉnh Quảng Trị và các mô hình lý thuyết tương ứng cho các ngành, lĩnh vực cần tập trung phát triển giai đoạn 2021 – 2025 tầm nhìn đến 2030. - Đề xuất các giải pháp phù hợp để thực hiện chiến lược phát triển KH&CN gắn liền với quy hoạch phát triển KT-XH của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2030. ***Kết quả:*** - Báo cáo đánh giá, phân tích tình hình thực trạng của ngành KH&CN tại Quảng Trị - Xây dựng được các luận cứ khoa học để tham mưu ban hành Chiến lược phát triển KH&CN của tỉnh phục vụ yêu cầu phát triển KTXH. - Các nhóm giải pháp phù hợp để thực hiện	12 tháng

						chiến lược phát triển KH&CN trên địa bàn tỉnh: Giải pháp về cơ chế chính sách; giải pháp về kinh phí; giải pháp về phân công trách nhiệm, phối hợp thực hiện	
2	Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận "Gạo sạch Diên Sanh" dùng cho sản phẩm gạo của huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị.	Dự án KH&CN cấp cơ sở	Xét giao trực tiếp	Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu Trí Tuệ, Sở KH&CN	- Tạo lập, quản lý và khai thác nhãn hiệu chứng nhận (NHCN) nhằm nâng cao giá trị, danh tiếng của sản phẩm mang NHCN; - Đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho sản phẩm gạo sạch của huyện Hải Lăng nói riêng và của tỉnh Quảng Trị nói chung trong việc sử dụng NHCN; góp phần nâng cao hiệu quả thu nhập cho người sản xuất và giữ gìn, phát huy giá trị của sản phẩm	***Nội dung:*** - Xây dựng dữ liệu cho việc lập hồ sơ đăng ký xác lập quyền nhãn hiệu chứng nhận "Gạo sạch Diên Sanh" - Xác định và thống nhất tổ chức tập thể đứng tên đăng ký NHCN và tổ chức quản lý việc sử dụng NHCN. - Thiết kế, lựa chọn mẫu NHCN để đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ - Lập Hồ sơ đăng ký nhãn hiệu chứng nhận "Gạo sạch Diên Sanh". - Xây dựng hệ thống công cụ, phương tiện để quản lý NHCN. ***Kết quả:*** - Bộ Hồ sơ đơn đăng ký đáp ứng các yêu cầu theo quy định - Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu chứng nhận "Gạo sạch Diên Sanh" được Cục Sở hữu trí tuệ cấp. - Hệ thống quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận "Gạo sạch Diên Sanh" (Quy chế quản lý nhãn hiệu chứng nhận ; Quy chế sử dụng tem, nhãn, bao bì; Quy trình cấp, thu hồi quyền sử dụng nhãn hiệu; Quy trình kiểm soát việc sử dụng NHCN và kiểm soát chất lượng sản phẩm mang NHCN; Quy trình kỹ thuật sản xuất, thu hái, bảo quản sản phẩm). - Hệ thống tem, nhãn, bao bì sản phẩm và các tài liệu quảng bá, giới thiệu nhãn hiệu chứng nhận "Gạo sạch Diên Sanh".	18 tháng

3	Điều tra, khảo sát đánh giá thực trạng, và đề xuất các giải pháp quản lý chất lượng đồ chơi trẻ em trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	Đề tài KH&CN cấp cơ sở	Xét giao trực tiếp	Trung tâm Kỹ thuật TĐC, Sở KH&CN	- Đánh giá thực trạng sản xuất, kinh doanh đồ chơi trẻ em hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. - Phân tích và đánh giá ảnh hưởng của đồ chơi trẻ em đến sức khỏe người sử dụng. Trị. - Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo chất lượng đồ chơi tre em trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.	***Nội dung:*** - Nghiên cứu tổng quan về đồ chơi trẻ em. - Điều tra, khảo sát tình hình sản xuất, kinh doanh, nguồn gốc và nhu cầu sử dụng đồ chơi trẻ em trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, lấy mẫu, phân tích và đánh giá chất lượng đồ chơi trẻ em. - Đề xuất các giải pháp nhằm đảm bảo chất lượng đồ chơi trẻ em trên địa bàn tỉnh. ***Kết quả:*** - Báo cáo thực trạng tình hình sản xuất, kinh doanh đồ chơi trẻ em; nguồn gốc xuất xứ các mặt hàng đồ chơi trẻ em phổ biến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. - Danh sách các cơ sở sản xuất đồ chơi trẻ em; các cơ sở kinh doanh, phân phối đồ chơi trẻ em quy mô lớn ở địa phương (cửa hàng, đại lý, các quầy đồ chơi ở chợ, siêu thị..);. - Các giải pháp nhằm đảm bảo chất lượng đồ chơi trẻ em trên địa bàn tỉnh.	12 tháng
4	Xử lý chất thải chăn nuôi lợn, gà và tận dụng sản xuất phân bón hữu cơ chất lượng phục vụ sản xuất nông nghiệp tại tỉnh Quảng Trị.	Dự án KH&CN cấp cơ sở	Xét giao trực tiếp	Trang trại chăn nuôi của ông Hoàng phố tại huyện Cam Lộ	- Ứng dụng công nghệ tách rắn - lỏng (máy ép bùn) xử lý chất thải chăn nuôi và chế phẩm sinh học để xử lý phế thải trong chăn nuôi lợn, gà ở quy mô trang trại làm phân bón hữu cơ tại tỉnh Quảng Trị. - Sản xuất được 420 tấn phân hữu cơ từ CTCN lợn, gà của Trang trại bằng chế phẩm vi sinh,	***Nội dung:*** - Tìm hiểu công nghệ tách phân trong xử lý chất thải chăn nuôi - Lựa chọn, lắp đặt thiết bị; Xây dựng hệ thống thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi của trang trại - Ứng dụng chế phẩm vi sinh Compo-QTMIC để xử lý chất thải chăn nuôi thành phân hữu cơ ***Kết quả:*** - Lựa chọn được phương án công nghệ (hệ thống máy ép phân tách nước, băng tải trục vít, chế phẩm xử lý chất thải chăn nuôi).	12 tháng

					tạo nguồn phân hữu cơ giá rẻ	- Hệ thống thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi lợn, gà và nhà xưởng sản xuất. - Hệ thống biogas xử lý nước thải chăn nuôi. - 420 tấn phân hữu cơ giá rẻ từ chất thải chăn nuôi. - Quy trình công nghệ xử lý chất thải rắn chăn nuôi trang trại thành phân bón hữu cơ.	